

**QUY ĐỊNH**  
**về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy**  
**của Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam;
  - Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy;
  - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa VI, nhiệm kỳ 2015-2020;
  - Căn cứ Thông báo số 1530-TB/TU, ngày 06/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân bổ cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
  - Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tại Tờ trình số 2103-TTr/BTCTU, ngày 29/10/2018,
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Tỉnh ủy như sau:

**CHƯƠNG I**  
**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY**

**Điều 1. Chức năng**

1. Là cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.
2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị trong tỉnh.
3. Là cơ quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng, tuyển dụng, nâng ngạch, xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức của Tỉnh ủy theo phân cấp.

**Điều 2. Nhiệm vụ**

**1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện**

a) Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất xây dựng nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác Tổ chức xây dựng Đảng; về công tác cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; giải quyết các vấn đề về đảng tịch; giải quyết khiếu nại, tố cáo các vấn đề về chính trị của cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; chế độ, chính sách, khen thưởng và kỷ luật theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; về chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ của tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đề án về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ đảng trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường Trực Tỉnh ủy.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị ở địa phương. Thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh và huyện.

d) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở khối đảng, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện. Phối hợp với các cơ quan chức năng, các cơ sở y tế thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ diện Tỉnh ủy, ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đào tạo nguồn nhân lực của Tỉnh.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính và tương đương đối với công chức và xét thăng hạng nghề nghiệp viên chức trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội theo ủy quyền.

g) Quản lý hồ sơ cán bộ diện Tỉnh ủy, Ban thường vụ Tỉnh ủy quản lý và cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

h) Thực hiện thống kê về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức; công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên ở địa phương.

i) Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác Tổ chức xây dựng Đảng.

k) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

1) Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

## **2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát**

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng; việc thực hiện phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và biên chế của hệ thống chính trị tại địa phương theo phân cấp và theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Hướng dẫn nghiệp vụ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, hồ sơ đảng viên, cơ sở dữ liệu đảng viên, giới thiệu sinh hoạt đảng, xét tặng huy hiệu Đảng, cấp phát thẻ đảng viên, xoá tên đảng viên, giải quyết khiếu nại và vấn đề đảng tịch cho đảng viên trong đảng bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quản lý biên chế của các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách và công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ các huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các sở, ban, ngành của tỉnh theo phân cấp quản lý.

## **3. Thẩm định, thẩm tra**

a) Thẩm định các đề án, văn bản về tổ chức xây dựng đảng, về cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ và về tổ chức bộ máy, biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường Trục Tỉnh ủy.

b) Tham gia ý kiến đối với đề án, văn bản về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các sở, ban, ngành và các cơ quan trong tỉnh quyết định theo phân cấp.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách cán bộ trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường Trục Tỉnh ủy.

d) Chủ trì thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

## **4. Phối hợp**

a) Với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, giúp Tỉnh ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm thuộc lĩnh vực Tổ chức xây dựng Đảng.

b) Với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

c) Với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành liên quan trong việc thể chế hoá các nghị quyết, quyết định của Đảng về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ.

d) Với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh hướng dẫn xây dựng và kiểm tra thực hiện quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và các đảng uỷ trực thuộc.

đ) Với Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**5.** Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao.

### **Điều 3. Tổ chức bộ máy**

**1. Lãnh đạo Ban:** Gồm Trưởng Ban và các Phó Trưởng Ban theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, không bao gồm Phó Trưởng Ban kiêm nhiệm.

**2. Các đơn vị trực thuộc:** Gồm 04 đơn vị

- Phòng Tổ chức cán bộ.
- Phòng Tổ chức Đảng - Đảng viên.
- Phòng Chính sách - Tổng hợp.
- Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ.

### **Điều 4. Biên chế, cơ cấu cán bộ, công chức**

1. Biên chế: Thực hiện theo chỉ tiêu phân bổ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
2. Cơ cấu: Bảo đảm cơ cấu cán bộ, công chức hợp lý để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trên cơ sở vị trí việc làm của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

## **CHƯƠNG II MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 5. Đối với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc ở Trung ương**

1. Chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo về mọi mặt của Tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện chế độ báo cáo, tham mưu đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công.

2. Chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo (định kỳ, đột xuất) đối với Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

#### **Điều 6. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh**

- Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh là quan hệ phối hợp.

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy; hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

#### **Điều 7. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh**

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh là quan hệ phối hợp.

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực tổ chức, bộ máy, biên chế, công tác cán bộ có liên quan đến công tác quản lý nhà nước; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh bàn về các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, thì mời đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

#### **Điều 8. Đối với cấp ủy và các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp dưới**

1. Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn, góp ý trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

### **CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 17-QĐ/TU, ngày 01/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện tốt Quy định này.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (HN+pN),
- Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra và các ban của Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- BTV Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh,
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ tỉnh,
- Phòng Tổng hợp (MVH),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Nguyễn Hồng Lĩnh**